

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ RIỀNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 09/2019/DS-ST

Ngày: 05 - 6 - 2019

V/v: “Tranh chấp yêu cầu hoàn
trả tiền bồi thường thiệt hại”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ RIỀNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đỗ Tấn Trường**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Tạ Văn Khách**

Ông **Phạm Văn Khuyển**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Thùy Duyên – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Bùi Quang Thế – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 71/2019/TLST-DS ngày 19 tháng 4 năm 2019 về việc “Tranh chấp yêu cầu hoàn trả tiền bồi thường thiệt hại” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2019/QĐXXST-DS ngày 20/5/2019, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn: Ủy ban nhân dân xã PR**

Địa chỉ: Thôn PH, xã PR, huyện PR, tỉnh Bình Phước.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn H – Chức vụ: Chủ tịch.

Người đại diện ủy quyền: Ông Nguyễn Đức Đ – Chức vụ: Phó Chủ tịch (Giấy ủy quyền ngày 10/4/2019 của UBND xã PR). (có mặt)

*** Bị đơn: Ông Lê Quang Ch**, sinh năm 1969; (vắng mặt)

Trú tại: Thôn PT, xã PR, huyện PR, tỉnh Bình Phước.

Hiện nay ông Lê Quang Ch đang chấp hành hình phạt tù tại Phân trại số 2, Trại giam AP - Bộ Công an (xã A TH, huyện PG, tỉnh Bình Dương).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án người đại diện ủy quyền của nguyên đơn UBND xã PR, ông Nguyễn Đức Đ trình bày:

Trước đây, ông Lê Quang Ch là công chức địa chính xã PR, huyện BGM (nay là huyện PR), trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, công vụ được UBND xã PR giao, ông Ch đã có hành vi tham ô tài sản. Hành vi của ông Ch đã bị TAND tỉnh Bình Phước xét xử theo Bản án hình sự số 31/2015/HSST ngày 14/9/2015, theo đó về trách nhiệm hình sự ông Ch bị xử phạt 16 năm tù về tội Tham ô tài sản; về trách nhiệm dân sự UBND xã PR bồi thường cho Công ty TNHH GS số tiền 1.215.400.000đ; chịu án phí 48.962.000đ; cũng theo bản án hình sự nêu trên Tòa án cũng đã tuyên xử UBND xã PR có quyền khởi kiện ông Ch yêu hoàn trả lại số tiền đã bồi thường thiệt hại.

Đến ngày 26/3/2019, UBND xã PR đã chuyển số tiền bồi thường thiệt hại gồm 1.215.400.000đ, lãi chậm trả 182.310.000đ, tổng cộng là 1.397.710.000đ (Một tỷ ba trăm chín mươi bảy triệu bảy trăm mười nghìn đồng) cho Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước để chi trả bồi thường cho Công ty TNHH GS. Ngoài ra, UBND xã PR còn phải chịu tiền án phí là 48.962.000đ.

Căn cứ Điều 619 Bộ luật dân sự 2005; Bản án hình sự số 31/2015/HSST ngày 14/9/2015 của TAND tỉnh Bình Phước; UBND xã PR yêu cầu ông Lê Quang Ch hoàn trả lại số tiền bồi thường 1.397.710.000đ và số tiền án phí 48.962.000đ, tổng cộng là 1.446.672.000đ (Một tỷ bốn trăm bốn mươi sáu triệu sáu trăm bảy mươi hai nghìn đồng).

- *Bị đơn ông Lê Quang Ch trình bày:* Trước đây ông Ch là công chức địa chính xã PR, trong khi thi hành công vụ, ông Ch có hành vi tham ô tài sản và bị TAND tỉnh Bình Phước xử phạt 16 năm tù. Về trách nhiệm dân sự, ông Ch thừa nhận hành vi vi phạm pháp luật của ông dẫn đến việc UBND xã PR phải bồi thường thiệt hại cho Công ty TNHH GS và tiền án phí. Nay theo yêu cầu khởi kiện của UBND xã PR, ông Ch đồng ý hoàn trả lại số tiền 1.397.710.000đ và số tiền án phí 48.962.000đ, tổng cộng là 1.446.672.000đ (Một tỷ bốn trăm bốn mươi sáu triệu sáu trăm bảy mươi hai nghìn đồng). Tuy nhiên, hiện nay ông Ch đang chấp hành hình phạt tù nên đề nghị UBND xã PR tạo điều kiện để ông Ch an tâm cải tạo sớm hòa nhập xã hội, cố gắng hoàn trả số tiền trên. Ông Ch cũng có đơn xin giải quyết vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án.

- *Kiểm sát viên trình bày quan điểm tại phiên tòa:*

+ *Về tố tụng:* Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã tiến hành đúng trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật tố tụng dân sự.

- *Về nội dung vụ án:* Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 619 Bộ luật dân sự 2005; Luật trách nhiệm bồi thường nhà nước. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện

của nguyên đơn UBND xã PR, buộc bị đơn ông Ch có trách nhiệm hoàn trả số tiền 1.446.672.000đ (Một tỷ bốn trăm bốn mươi sáu triệu sáu trăm bảy mươi hai nghìn đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, ý kiến của Kiểm sát viên và các đương sự. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Nguyên đơn UBND xã PR khởi kiện yêu cầu bị đơn ông Lê Quang Ch trú tại thôn PT, xã PR, huyện PR, tỉnh Bình Phước hoàn trả số tiền bồi thường thiệt hại. Căn cứ khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự xác định quan hệ tranh chấp là “Tranh chấp yêu cầu hoàn trả tiền bồi thường thiệt hại” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện PR, tỉnh Bình Phước.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Lê Quang Ch có đơn xin giải quyết vắng mặt, căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn ông Lê Quang Ch.

[2] Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn UBND xã PR, thấy rằng:

Trong quá trình giải quyết vụ án, các bên đương sự đều thừa nhận, trong thời gian ông Lê Quang Ch làm công chức địa chính xã PR, ông Ch có hành vi gây thiệt hại về tài sản, dẫn đến việc UBND xã PR phải bồi thường cho Công ty TNHH GS số tiền 1.215.400.000đ và số tiền án phí 48.962.000đ, theo Bản án hình sự số 31/2015/HSST ngày 14/9/2015 của TAND tỉnh Bình Phước,

Tại Quyết định thi hành án số 46/QĐ-CTHA ngày 23/12/2015, Thông báo số 677/CTHADS ngày 11/9/2017 về việc tính tiền lãi chậm thi hành án của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước. UBND xã PR đã bồi thường cho Công ty TNHH GS số tiền 1.397.710.000đ (trong đó tiền bồi thường 1.215.400.000đ, lãi phát sinh 182.310.000đ). Ngoài ra, UBND xã PR còn phải chịu số tiền án phí 48.962.000đ.

Xét thấy, những thiệt hại nêu trên là do lỗi của ông Lê Quang Ch gây ra trong quá trình thi hành công vụ. Ông Lê Quang Ch cũng thừa nhận hành vi của mình và đồng ý hoàn trả lại toàn bộ số tiền thiệt hại cho UBND xã PR. Do đó, cần ghi nhận sự tự nguyện của bị đơn ông Ch, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn UBND xã PR, buộc ông Lê Quang Ch hoàn trả lại cho UBND xã PR số tiền bồi

thường 1.397.710.000đ và tiền án phí 48.962.000đ. Tổng cộng 1.446.672.000đ (Một tỷ bốn trăm bốn mươi sáu triệu sáu trăm bảy mươi hai nghìn đồng).

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 76 Luật trách nhiệm bồi thường nhà nước năm 2017; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 11 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH ngày 20/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị đơn ông Lê Quang Ch không phải chịu án phí sơ thẩm.

Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147; Điều 227, 235, Điều 266; Điều 271 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Các Điều 619 Bộ luật Dân sự năm 2005; Điều 64, 65 Luật trách nhiệm bồi thường nhà nước 2017;

- Điều 11 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn UBND xã PR;

Buộc ông Lê Quang Ch có trách nhiệm hoàn trả cho UBND xã PR số tiền **1.446.672.000đ** (Một tỷ bốn trăm bốn mươi sáu triệu sáu trăm bảy mươi hai nghìn đồng).

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Các bên không phải chịu.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc được niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện PR;
- Chi cục THADS huyện PR;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Đỗ Tấn Trường